TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày: 22-10- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giao;

Bà Hoàng Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn N, sinh ngày: 14/01/2001 tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT: Xóm A, xã X, tỉnh Ninh Bình, Nơi ở hiện tại: Thôn I, xã X, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Phạm Thị T; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 01/8/2025, đến ngày 07/8/2025 chuyển tạm giam đến nay; "có mặt"

- Người chứng kiến:

1. Ông Trần Đức D; "vắng mặt".

2. Ông Nguyễn Trường G; "vắng mặt".

3. Ông Phạm Ngọc T1; "vắng mặt".

4. Bà Phạm Thị T; "vắng mặt";

5. Bà Doãn Thị T2; "vắng mặt";

6. Bà Trần Thị Bích T3; "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 01/8/2025, Phạm Văn N đến khu vực chợ C, xã H, tỉnh Ninh Bình, N tìm và mua được của một người đàn ông không quen biết, tên, tuổi, địa chỉ 1.500.000 đồng được 01 gói ma tuý đá và 500.000 đồng được 01 gói Heroin. Sau đó, N điều khiển xe mô tô đi về nhà mình với mục đích cất giấu để sử dụng dần. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh N chủ trì phối hợp với Công an xã X, tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực cổng làng thuộc xóm I, xã X, tỉnh Ninh Bình phát hiện Phạm Văn N đang dừng xe máy một mình tại khu vực cổng làng có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma tuý, tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra đối với Phạm Văn N. Quá trình kiểm tra, Phạm Văn N tự giác lấy tại gác ba ga xe máy giao nộp cho tổ công tác 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong chứa 01 túi nilong có kích thước khoảng (06 x 04) cm và 01 túi nilong có kích thước khoảng (02 x 01) cm, bên trong 02 túi này đều có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng và 01 gói giấy màu trắng, có kích thước (03 x 01) cm, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng. Phạm Văn N khai nhận đó là 02 túi ma tuý đá và 01 gói ma tuý Heroin của N cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tại chỗ 02 túi nilong vừa thu giữ vào phong bì thư dán kín theo quy định của pháp luật ký hiệu (N1), 01 gói giấy vừa thu giữ vào phong bì thư dán kín theo quy định của pháp luật ký hiệu (N2) và đưa Phạm Văn N cùng vật chứng và mời người chứng kiến về Công an xã X lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra cơ quan công an còn tạm giữ của N 01 xe mô tô, biển kiểm soát 18G1- 56.681, 01 điện thoại di động màu tím đã cũ, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn N tại Xóm I, xã X, tỉnh Ninh Bình. Quá trình khám xét Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ của Phạm Văn N niêm phong trong phong bì thư, ký hiệu N2 và thu mẫu nước tiểu của Phạm Văn N được niêm phong ký hiệu là T2 để phục vụ công tác giám định.

Tại bản kết luận giám định số 264/KL-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể rắn màu trắng có tổng khối lượng 3,351 gam được niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định đều là ma túy, loại

Methamphetamine. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,087 gam được niêm phong ký hiệu N2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 265/KL-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Có tìm thấy chất Methamphetamine trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định.

Việc xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 18G1 - 566.81. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Bích T3, sinh năm 1986, trú tại xóm T, xã H, tỉnh Ninh Bình cho N mượn. Khi cho N mượn xe, chị T3 không biết việc Phạm Văn N sử dụng vào hành vi phạm tội, nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị Trần Thị Bích T3.

Cáo trạng số 16/CT-VKS-KV10, ngày 30/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Ninh Bình truy tố Phạm Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 3 năm 9 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 01 phong bì thư hoàn trả mẫu vật giám định số 264/KL-KTHS của phòng KTHS Công an tỉnh N và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Trả lại cho bị cáo 1 điện thoại Iphone 14 Promax. Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Phạm Văn N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về luật áp dụng: Hành vi của bị cáo thực hiện tại thời điểm sau ngày 01/7/2025 nên áp dụng luật có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi là Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025) để điều tra, truy tố, xét xử là phù hợp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số Heroine thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/8/2025, tại khu vực cổng làng thuộc xóm I, xã X, tỉnh Ninh Bình, Phạm Văn N đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 3,351 gam Methamphetamine và 0,087 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của Phạm Văn N đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra phiên toà là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma tuý đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội; là người nghiện ma túy nên bị cáo đã thấu hiểu được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc bị cáo theo pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi

phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma tuý mua Heroine về sử dụng cho bản thân không nhằm mục đích bán kiếm lời nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng thu giữ: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 18G1 - 566.81. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Bích T3, sinh năm 1986, trú tại xóm T, xã H, tỉnh Ninh Bình cho N mượn. Khi cho N mượn xe, chị T3 không biết việc Phạm Văn N sử dụng vào hành vi phạm tội, nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị Trần Thị Bích T3 là phù hợp. Đối với mẫu vật trong 01 phong bì thư hoàn trả mẫu vật giám định số 264/KL-KTHS của phòng KTHS Công an tỉnh N là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã hết giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu huỷ. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 14 Promax.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho N, do N không biết tên, tuổi, địa chỉ, ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/08/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 264/KL-KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh N và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 14 Promax.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 01/BB-PTHADS(10) *giữa Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Ninh Bình).*

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Bị cáo Phạm Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thu Hiền

Nơi nhận:
- TAND + VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 10 – Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Xuân Trường;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.